

Bản án số: 35/2021/KDTM-ST

Ngày: 20 tháng 5 năm 2021

(V/v Tranh chấp hợp đồng tín dụng)

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN Đ THÀNH PHỐ HÀ NỘI

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Tịnh

Các hội thẩm nhân dân: - Ông Nguyễn Tiến Thanh

-Bà Ngô Thị Kim Vinh

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Đào Xuân Giang- Thư ký Tòa án nhân dân quận Đ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Đ tham gia phiên tòa: Ông Trần Hoàng Chương - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 5 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Đ xét xử công khai sơ thẩm vụ án Kinh doanh thương mại sơ thẩm thụ lý số 153/2020/TLST-KDTM ngày 01 tháng 12 năm 2020 về tranh chấp hợp đồng tín dụng theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 77/2021/QĐXX-ST ngày 26/4/2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 78/2021/QĐ-HPT ngày 12 tháng 5 năm 2021, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP S- Chi nhánh Hà Nội- Trụ sở chi nhánh: Số 260-262, phố Bà Triệu, phường Lê Đại Hành, quận Hai Bà Trưng- Hà Nội do ông Trần Anh V- Giám đốc chi nhánh đại diện theo ủy quyền, người trực tiếp tham gia tố tụng bà Phạm Thị Thu H- Trưởng phòng giao dịch chi nhánh Bà Triệu theo ủy quyền.(sau đây viết tắt là Nguyên đơn).

Bị đơn: Công ty cổ phần Quốc tế V T Y, địa chỉ trong giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh tại: Số 1, hẻm 178/80/4 phố C, phường T, quận Đ- Hà Nội, địa chỉ liên hệ hiện nay: Số 25, phố V, quận B- Hà Nội đại diện theo pháp luật bà Trần Thị Thu H- Tổng giám đốc, địa chỉ đăng ký hộ khẩu bà H: Số 30, ngõ 21, phố N, phường V M, quận Đ- Hà Nội.(Sau đây viết tắt là Bị đơn)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

*Trong đơn khởi kiện gửi Tòa án và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, cũng như tại phiên tòa sơ thẩm. Nguyên đơn, Ngân hàng TMCP S- Chi nhánh Hà Nội do bà Phạm Thị Thu H là đại diện theo ủy quyền trình bày:

Tại hợp đồng tín dụng hạn mức kiêm khế ước nhận nợ số LD1731700005 ký ngày 14/11/2017, Nguyên đơn đồng ý cho Bị đơn là Công ty cổ phần Quốc tế V T Y do bà Trần Thị Thu H – Tổng giám đốc ủy quyền cho ông Nguyễn Xuân T là giám đốc điều hành Công ty vay số tiền 480.000.000đ, thời hạn vay 48 tháng, mục đích vay để mua xe ô tô, lãi suất 10,5%/năm theo phương thức dư nợ giảm dần. Sau khi ký hợp đồng tín dụng và được giải ngân, Công ty cổ phần Quốc tế V T Y đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán đến nay vẫn còn nợ số tiền cụ thể như sau: Nợ gốc là 85.666.877đ, lãi trong hạn là 21.279.402đ, lãi quá hạn phát sinh là 10.866.809đ, lãi chậm trả là 129.2177đ, tổng cộng số tiền còn nợ là 117.344.104đ.

Để đảm bảo cho khoản vay trên Bị đơn đã thế chấp 03 xe ô tô nhưng đến nay các bên đã thỏa thuận giải chấp 02 xe ô tô chỉ còn lại 01 xe ô tô Kia Moning BKS là 30A- 960XX. Nay Nguyên đơn yêu cầu Bị đơn phải thanh toán trả toàn bộ số tiền như trên nếu không đề nghị được xử lý bán phát mại tài sản thế chấp là chiếc xe ô tô 4 chỗ Kia moning BKS 30A- 960XX theo Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 186439 do Công an Hà Nội cấp ngày 01/02/2016 đứng tên chủ sở hữu Công ty cổ phần Quốc tế V T Y.

Về án phí: Nguyên đơn đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Ngoài ra Nguyên đơn không còn yêu cầu nào khác.

* Đối với Bị đơn là Công ty cổ phần Quốc tế V T Y sau khi nhận được Thông báo thụ lý vụ án không có ý kiến phản đối gì về yêu cầu khởi kiện của Nguyên đơn, quá trình giải quyết tiếp theo cũng không đến làm việc theo thông báo của Tòa án và cũng không có mặt để tham gia phiên tòa.

Tại phiên tòa, Nguyên đơn giữ nguyên yêu cầu.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Đ tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

Về thủ tục tố tụng: Quá trình thụ lý giải quyết vụ án và tại phiên tòa, Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng các trình tự, thủ tục tố tụng giải quyết và xét xử vụ án. Các đương sự Nguyên đơn đã chấp hành đúng quy định của pháp luật khi tham gia tố tụng. Bị đơn không chấp hành và không tuân thủ đúng các quy định pháp luật.

Về nội dung: Sau khi phân tích các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Nguyên đơn, buộc Bị đơn phải thanh toán cho Nguyên đơn toàn bộ khoản tiền gốc và lãi tính đến ngày 19/5/2021 là 117.344.104đ và chấp nhận yêu cầu xử lý tài sản thế chấp của Nguyên đơn.

Về án phí: Do Nguyên đơn được chấp nhận toàn bộ yêu cầu nên Bị đơn phải chịu toàn bộ án phí theo quy định pháp luật.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về quan hệ pháp luật tranh chấp: Đây là vụ án yêu cầu thanh toán tiền còn nợ theo hợp đồng tín dụng giữa Ngân hàng TMCP S- Chi nhánh Hà Nội với Công ty cổ phần Quốc tế V T Y là doanh nghiệp tư nhân, do vậy xác định đây là tranh chấp Kinh doanh thương mại.

[2]. Về thẩm quyền giải quyết của Tòa án: Công ty cổ phần Quốc tế V T Y có giấy chứng nhận ĐKKD thay đổi lần thứ 3 ngày 27/6/2018 thể hiện trụ sở chính tại số 1, hẻm 178/80/4 phố C, phường T, quận Đ- Hà Nội, căn cứ vào khoản 1 Điều 30; điểm b khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Đ, thành phố Hà Nội.

[3]. Về thủ tục tố tụng: Đối với Bị đơn hiện nay không hoạt động tại địa chỉ trong đăng ký kinh doanh nữa mà đang hoạt động tại địa chỉ số 25, phố V, quận B- Hà Nội việc thay đổi địa chỉ trụ sở của Bị đơn không thông báo đối với Nguyên đơn biết và cũng không đăng ký thay đổi địa chỉ trụ sở trong giấy chứng nhận ĐKKD của Bị đơn là không tuân thủ các quy định của pháp luật. Quá trình giải quyết vụ án mặc dù đã được tổng đạt trực tiếp các thông báo về việc lấy lời khai hòa giải và tham gia phiên tòa đến lần thứ hai nhưng Bị đơn vẫn không có mặt mà

không có lý do chính đáng là không tuân thủ các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Căn cứ điều 227 BLTTDS việc tiến hành xét xử vắng mặt Bị đơn là đúng quy định

[4]. Về nội dung: Xét hợp đồng tín dụng kiêm giấy nhận nợ được ký ngày 14/11/2017 cũng như hợp đồng thế chấp được ký cùng ngày giữa Nguyên đơn và Bị đơn có xác nhận của cơ quan Công chứng đáp ứng đủ điều kiện của chủ thể ký kết hợp đồng và nội dung phù hợp với quy định của pháp luật nên là hợp đồng tín dụng hợp pháp. Đối chiếu quy định tại các điều 122, 401, 471, 476 - Bộ luật dân sự, Hội đồng xét xử xác định các hợp đồng tín dụng và các khế ước nhận nợ nêu trên là hợp pháp và có giá trị bắt buộc các bên phải thi hành.

[5]. Xét yêu cầu trả tiền gốc, tiền lãi quá hạn, tiền lãi trong hạn của Nguyên đơn là có căn cứ nên cần buộc Bị đơn phải thanh toán trả số tiền đối với Nguyên đơn trong đó tiền gốc: là 85.666.877đ, lãi trong hạn là 21.279.402đ, lãi quá hạn phát sinh là 10.866.809đ, lãi chậm trả là 129.217đ, tổng cộng số tiền Bị đơn phải thanh toán trả Nguyên đơn là 117.344.104đ.

[6 Xét yêu cầu xử lý tài sản thế chấp của Nguyên đơn: Căn cứ hợp đồng thế chấp tài sản ký ngày 14/11/2017 có xác nhận của cơ quan Công chứng là hợp đồng hợp pháp có giá trị bắt buộc phải thi hành nên yêu cầu này của Nguyên đơn là có căn cứ cần chấp nhận

[7]. Về án phí: Bị đơn phải chịu án phí theo quy định của pháp luật, hoàn trả Nguyên đơn số tiền tạm ứng án phí đã nộp

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa về thủ tục tố tụng và về nội dung vụ án phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên ghi nhận.

Các đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 1 Điều 30; điểm b khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 271; Điều 273; Điều 280 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Luật các tổ chức tín dụng;

Căn cứ các quy định Bộ luật Dân sự về hợp đồng và các các quy định về biện pháp bảo đảm thực hiện nghĩa vụ;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Xử:

- Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP S- Chi nhánh Hà Nội đối với Công ty cổ phần Quốc tế V T Y.

- Xác nhận Công ty cổ phần Quốc tế V T Y còn nợ Ngân hàng TMCP S- Chi nhánh Hà Nội số tiền theo hợp đồng tín dụng kiêm khế ước nhận nợ ký ngày 14/11/2017 với số tiền nợ gốc là 85.666.877đ, lãi trong hạn là 21.279.402đ, lãi quá hạn phát sinh là 10.866.809đ, lãi chậm trả là 129.217đ, tổng cộng số tiền còn nợ là 117.344.104đ.

- Buộc Công ty cổ phần Quốc tế V T Y phải thanh toán trả cho Ngân hàng TMCP S- Chi nhánh Hà Nội tổng số tiền nợ gốc và lãi là: 117.344.104đ.

Trường hợp Công ty cổ phần Quốc tế V T Y không thực hiện đúng nghĩa vụ thanh toán trên thì Ngân hàng TMCP S – Chi nhánh Hà Nội có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án có thẩm quyền xử lý bán phát mại tài sản đảm bảo là chiếc xe ô tô Kia Moning màu vàng BKS 30A – 960XX, số khung: 2432CC0301XX, số máy: G4HGBM 179XX, đăng ký xe đứng tên Công ty cổ phần Quốc tế V T Y theo giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 186439 do Phòng Cảnh sát giao thông Công an Hà Nội cấp ngày 01/02/2016(Đăng ký lần đầu ngày 27/4/2012).

- Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm, bên phải thi hành án phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc, trường hợp hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

Về án phí: Công ty cổ phần Quốc tế V T Y phải chịu án phí KDTM sơ thẩm số tiền là 5.835.000(Làm tròn). Hoàn trả Ngân hàng TMCP S- Chi nhánh Hà Nội số tiền tạm ứng án phí là 2.500.000đ đã nộp tại biên lai số 00152XX ngày 01/12/2020 tại Chi cục Thi hành án Dân sự quận Đ-Hà Nội.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt đại diện hợp pháp theo ủy quyền của Nguyên đơn, vắng mặt Bị đơn.

Nguyên đơn có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt hợp lệ bản án

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKS quận Đ;
- Thi hành án quận Đ, Thanh Xuân;
- Lưu HS+VP.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Văn Tịnh

